

# Phát triển du lịch biển TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

DƯƠNG VŨ MẠNH DUY\*  
NGUYỄN PHƯỚC HIỀN\*\*  
VŨ THỊ THÙY LINH\*\*\*

## Tóm tắt

*Trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của TP. Vũng Tàu những năm qua, cùng với dầu khí, du lịch biển được xác định là một trong những mũi nhọn phát triển kinh tế của Thành phố. Bài viết phân tích thực trạng phát triển du lịch biển TP. Vũng Tàu, những tồn tại của việc phát triển du lịch biển trong thời gian qua; đồng thời, đề ra giải pháp phù hợp với lợi thế và năng lực cạnh tranh của du lịch biển Thành phố.*

**Từ khóa:** du lịch biển, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

## Summary

*In the socio-economic development planning of Vung Tau city over the years, along with oil and gas, sea tourism is considered as one of the spearheads of the city's economic development. This article analyzes the current situation of sea tourism in Vung Tau city as well as its shortcomings in recent years in order to propose solutions in line with the advantages and competitiveness of local sea tourism.*

**Keywords:** sea tourism, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province

## GIỚI THIỆU

Với vị trí cách TP. Hồ Chí Minh khoảng hơn 110 km đường bộ đi theo hướng cao tốc Long Thành, cách TP. Biên Hoà 80 km, có bờ biển trải dài 48 km, bãi cát dài phẳng, nước biển sạch, sóng lớn, biển Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành điểm hẹn du lịch khá hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước, du lịch biển TP. Vũng Tàu ngày càng là sự lựa chọn hấp dẫn trong bản đồ du lịch của du khách. Số lượng khách đến du lịch và doanh thu từ du lịch biển của Thành phố tăng lên khá cao, các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch được mở rộng và phát triển khá nhanh.

Tuy nhiên, việc phát triển du lịch biển của Thành phố trong những năm gần đây còn nhiều hạn chế, như: sản phẩm du lịch thiếu tính đa dạng và đặc trưng, đa số vẫn còn đơn điệu, chưa có điểm nhấn, công tác vệ sinh môi trường du lịch biển còn nhiều bất cập... Chính vì vậy, việc phân tích đánh giá thực trạng du lịch biển Vũng Tàu, từ đó đưa ra các giải pháp là cần thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Dữ liệu thu thập thông tin báo cáo có liên quan của Sở Du lịch, Cục Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu... từ năm 2016 đến năm 2019. Trên cơ sở dữ liệu thu thập được, bài viết tiến hành phân tích đánh giá để tìm ra những

hạn chế trong hoạt động du lịch biển TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Thực trạng phát triển du lịch biển Vũng Tàu

#### Thị trường khách du lịch quốc tế

Theo thống kê từ Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, khả năng chi tiêu của khách quốc tế trên địa bàn Thành phố còn thấp với khoảng 25-30 USD, trong đó 59% cho lưu trú và ăn uống, 17% cho vận chuyển, 24% cho mua hàng lưu niệm và các dịch vụ khác. Nhìn chung, mức chi tiêu của khách như vậy là rất thấp, chỉ bằng 60%-70% so với mức chi tiêu của khách du lịch ở các nước trong khu vực.

Trong cơ cấu thị trường khách du lịch quốc tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thị trường khách du lịch quốc tế Vũng Tàu có tần suất khá cao. Tuy nhiên, những năm gần đây, do trong bối cảnh quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, như: khủng bố, chiến tranh, các cơn bão lớn, dịch bệnh và đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 vào những tháng cuối năm 2019, con số này có khuynh hướng

\* Học viên cao học Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

\*\* , \*\*\* , Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Ngày nhận bài: 24/12/2021; Ngày phân biên: 10/01/2022; Ngày duyệt đăng: 17/01/2022

**BẢNG 1: TÌNH HÌNH KHÁCH DU LỊCH TRONG NƯỚC ĐẾN BIỂN VŨNG TÀU**

Mô tả	Đơn vị tính	2015	2016	2017	2018	2019
Số lượt khách trong nước đến Vũng Tàu	1.000 lượt	5.833	6.574	5.144	5.401	5.905
Tổng số lượt khách lưu trú	1.000 lượt	3.091	3.560	2.682	3.222	3.608
Số ngày lưu trú trung bình	ngày	1,02	1,24	1,14	1,44	1,36
Tổng số ngày khách lưu trú	1.000 ngày/khách	3.163	4.421	3.076	4.636	4.909
Tổng số lượt khách nội địa	1.000 lượt	10.900	13.095	11.559	13.077	12.644
Tỷ lệ khách trong nước đến Vũng Tàu so với khách trong nước đến Tỉnh	%	53,5	50,2	44,5	41,3	46,7

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Niên giám Thống kê tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**BẢNG 2: DOANH THU DU LỊCH CỦA TP. VŨNG TÀU GIAI ĐOẠN 2015-2019**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Mô tả	2015	2016	2017	2018	2019	Tốc độ tăng bình quân (%)
Doanh thu dịch vụ	8.041	10.300	14.600	20.300	26.700	35,16
Doanh thu du lịch biển	526	640	820	1.300	2.018	45,67

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

chậm lại và giảm dần, tỷ lệ khách quốc tế quay trở lại Vũng Tàu còn quá thấp so với tiềm năng du lịch của Thành phố biển ảnh hưởng đến doanh thu du lịch của Thành phố nói chung và du lịch biển nói riêng, các thị trường tiềm năng đối với du lịch biển Vũng Tàu như một vài nước châu Âu, Nam Mỹ và Bắc Mỹ còn bỏ ngỏ chưa được khai thác triệt để.

**Thị trường khách du lịch nội địa**

Theo thống kê của Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, khách du lịch trong nước đến Thành phố từ 5.833 triệu lượt khách năm 2015 giảm xuống còn 5.401 triệu lượt khách năm 2018, nhưng năm 2019 đạt là 5.905 triệu lượt khách, bình quân chiếm 40% lượng khách du lịch trong nước của Tỉnh, tốc độ tăng bình quân hàng năm (giai đoạn 2015-2019) là 0,68%.

Khách lưu trú trong nước tăng từ 3.091 triệu lượt khách năm 2015 lên 3.222 triệu lượt khách năm 2018, năm 2019 số khách lưu trú trong nước đạt 3.608 triệu lượt khách, tốc độ tăng bình quân hàng năm là 8,52%. Tổng số ngày khách lưu trú nội địa tăng 3.163 triệu đồng/ngày/khách năm 2015 lên 4.909 triệu đồng/ngày/khách năm 2019; tốc độ tăng bình quân hàng năm là 8,25%. Số ngày lưu trú của khách du lịch nội địa trung bình từ 1,02-1,36 ngày (Bảng 1). Lượng khách du lịch nội địa đến Vũng Tàu chủ yếu từ TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam Bộ (chiếm hơn 70% thị phần), mùa du lịch khách đến vùng biển cao nhất là từ tháng 12 đến tháng 6, tháng 7 năm sau.

Về khả năng chi tiêu của khách nội địa, trung bình khoảng 180.000-200.000

đồng/ngày; trong đó, 60% cho lưu trú và ăn uống, 40% cho vận chuyển, mua sắm, vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác. Cũng như thị trường khách du lịch quốc tế, mức chi tiêu trung bình của khách du lịch trong nước nói chung là rất thấp, chỉ bằng 60%-70% so với mức chi tiêu của khách du lịch ở các nước trong khu vực.

Số liệu thống kê (Bảng 1) cho thấy, tình hình khách du lịch nội địa đi du lịch biển Vũng Tàu tương đối ổn định. Khách đi du lịch chủ yếu tắm biển, nghỉ dưỡng, du lịch theo các lễ hội sự kiện tổ chức ở biển, du lịch cuối tuần và hội thảo. Năm 2017-2018, so với sự gia tăng về thị trường khách du lịch nội địa của Tỉnh, tỷ lệ khách du lịch biển Vũng Tàu giảm so với du lịch của các huyện, vùng lân cận trong Tỉnh, nhưng sau đó đã dần khắc phục và tăng trở lại.

**Doanh thu du lịch TP. Vũng Tàu giai đoạn 2015-2019**

Theo số liệu của Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, doanh thu từ du lịch trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015-2019 liên tục tăng qua các năm. Trong đó, doanh thu du lịch biển từ lưu trú chiếm 40%, từ mua sắm hàng lưu niệm chiếm 4%, từ ăn uống chiếm 19%, từ vui chơi giải trí chiếm 10%, từ vận chuyển, lữ hành chiếm 17% và từ các dịch vụ khác là 10%. Tổng doanh thu du lịch của TP. Vũng Tàu tăng từ 526 tỷ đồng năm 2015 lên 1.300 tỷ đồng năm 2018 (theo giá hiện hành), năm 2019 là 2.018 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân hàng năm là 45,67% (Bảng 2).

**Đánh giá hoạt động du lịch biển TP. Vũng Tàu  
Những kết quả đạt được**

TP. Vũng Tàu qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP. Vũng Tàu lần thứ VI, triển khai kế hoạch 5 năm (2015-2019), du lịch biển Thành phố đã có những bước phát triển đáng kể và đạt được một vài kết quả chủ yếu như sau:

- Thị trường du lịch được mở rộng, sản phẩm du lịch không ngừng tăng và được đa dạng hóa trên cơ sở phát triển thế mạnh tiềm năng tài nguyên du lịch.

- Tỷ trọng dịch vụ du lịch trong ngành dịch vụ nói riêng và thu nhập quốc dân TP. Vũng Tàu tăng hàng năm, qua đó góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế, xã hội phát triển, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đồng thời, trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội và là ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố.

- Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch được xây dựng và đầu tư khá cao, tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng các chỉ tiêu phát triển du lịch.

- Môi trường du lịch phần nào được cải thiện rõ nét, tạo được hình ảnh tốt trên thị trường du lịch nội địa và các tour du lịch quốc tế. Công tác cứu hộ, cứu nạn được tổ chức tốt hơn, nên giảm thiểu được các tai nạn, rủi ro trên các bãi tắm. Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được đầu tư, đào tạo và phát triển xuất hiện ở nhiều doanh nghiệp du lịch, công ty lữ hành đã thể hiện và phát huy được tính chuyên nghiệp trong kinh doanh, phục vụ khách du lịch.

#### **Một số hạn chế**

- Tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư dự án du lịch còn chậm, vẫn còn nhiều khó khăn trong khâu đền bù, giải phóng mặt bằng, giao đất cho nhà đầu tư. Thủ tục hành chính về đầu tư còn rườm rà và thiếu chặt chẽ, đồng bộ, vì thế chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư và ảnh hưởng đến công tác quản lý thực hiện quy hoạch du lịch.

- Tính mùa vụ trong hoạt động du lịch vẫn còn khá cao. Khách dồn về các khu du lịch vào những ngày lễ, dịp cuối tuần khiến công suất phục vụ của các nhà hàng, khách sạn vượt quá mức hiện có, nhưng lượt khách lại giảm rõ rệt sau ngày lễ, đặc biệt vào thời gian từ tháng 9 đến tháng 12 hàng năm. Cơ cấu khách mất cân đối: khách quốc tế chiếm tỷ lệ thấp so với tổng lượt khách đến TP. Vũng Tàu. Khả năng chi tiêu của du khách cũng còn quá thấp, thời gian lưu trú khá ngắn.

- Sản phẩm du lịch thiếu tính đa dạng và đặc trưng, đa số vẫn còn đơn điệu, chưa có điểm nhấn. Vũng Tàu vẫn chưa có một khu du lịch vui chơi giải trí tổng hợp tầm cỡ quốc tế để phục vụ du khách. Các điểm vui chơi, cơ sở giải trí còn nghèo nàn, thiếu hấp dẫn. Những loại hình văn hóa, nghệ thuật, các di tích, danh thắng chỉ được biểu diễn hay trưng bày vào các dịp lễ hội, các sự kiện lớn của Thành phố, mà chưa trở thành sản phẩm du lịch ổn định, thường xuyên để đáp ứng nhu cầu tham quan ở mọi thời điểm trong năm của khách du lịch.

- Môi trường tự nhiên và môi trường xã hội chưa thực sự ổn định, tình trạng rác thải, dầu tràn trên bãi tắm vẫn diễn ra, thực trạng nâng giá phòng nghỉ bất hợp lý trong những ngày cao điểm, nạn chặt chém du khách vẫn còn nhiều.

- Vấn đề về nguồn nhân lực trong ngành vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu về số lượng và chất lượng cho các đơn vị kinh doanh, cũng như các dự án du lịch trong tương lai.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch chưa được đầu tư đúng mức. Mặc dù các sự kiện văn

hóa, thể thao và du lịch được đầu tư khá công phu, nhưng chưa có một chiến lược truyền thông nhất quán và kịp thời, nên chưa khai thác hết được hiệu quả tuyên truyền các sự kiện này.

## **GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN VŨNG TÀU**

### **Một là, về vốn đầu tư phát triển du lịch.**

Để đảm bảo nhu cầu về vốn phát triển du lịch biển Vũng Tàu, theo nhóm tác giả, Thành phố cần huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, như:

- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Nguồn vốn này cần hướng vào các dự án du lịch có quy mô lớn, đặc biệt là các khu du lịch giải trí cao cấp.

- Tăng cường xã hội hóa trong đầu tư phát triển du lịch. Phát huy cao nhất các nguồn nội lực, tranh thủ các nguồn lực từ tư nhân và các thành phần kinh tế trong nước. Cần có chính sách ưu đãi thu hút vốn nhân rỗi trong nhân dân và các thành phần kinh tế khác tham gia du lịch.

- Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch. Tập trung đúng mức cho đầu tư xây dựng các tổ hợp khách sạn đạt chuẩn. Bên cạnh đó, xây dựng đồng bộ các công trình văn hóa nghệ thuật, như: bảo tàng, nhà hát, khu trung tâm thể dục thể thao, công viên vui chơi giải trí tổng hợp, trung tâm thương mại, triển lãm để kéo dài thời gian lưu trú của du khách.

### **Hai là, về sản phẩm, loại hình du lịch biển**

Đánh giá lại hiệu quả của toàn bộ sản phẩm du lịch hiện đang được cung cấp phục vụ khách du lịch thông qua đánh giá sự hài lòng của du khách về sản phẩm, hiệu quả kinh tế cho đầu tư phát triển loại sản phẩm đó thông qua một số tiêu chí, như: chất lượng, giá cả, mẫu mã, hình dáng sản phẩm, thái độ phục vụ, mức độ quan tâm của du khách đến với sản phẩm, mức chi tiêu đối với sản phẩm. Từ đó, tiếp tục phát huy các sản phẩm du lịch biển đang có thế mạnh ở Vũng Tàu, như: du lịch cuối tuần, tắm biển, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, lễ hội.

Duy trì tổ chức các sự kiện văn hóa thể thao thường niên đã tạo ấn tượng tốt với khách du lịch về thành phố biển Vũng Tàu, như: Khai hội văn hóa du lịch vào mùa xuân hàng năm, Festival biển,

Hội thi đắp tượng cát, tổ chức giải cờ vua Quốc tế và đặc biệt là Festival diều Quốc tế hàng năm bắt đầu năm lần thứ nhất năm 2009, thu hút khá nhiều du khách trong và ngoài nước đến thành phố biển Vũng Tàu. Đây là một hoạt động du lịch biển vừa có tính hiện đại lại mang dấu ấn văn hóa thể thao truyền thống của khá nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, nếu được quan tâm và đầu tư đúng mức, sự kiện này sẽ trở thành một sản phẩm du lịch độc đáo của du lịch biển Vũng Tàu.

Tiếp tục phát triển các sản phẩm du lịch thể thao biển, như: đi bộ, leo núi, xe đạp địa hình, bơi lội, ca nô, mô tô trượt nước, chèo thuyền kayak, bóng chuyền bãi biển kết hợp với các trò chơi vận động trên biển góp phần cho du khách cải thiện lối sống “nhà kính” của mình.

Tăng cường nâng cao nhận thức cho cộng đồng địa phương ven biển, tạo cơ hội cho họ tham gia vào các hoạt động du lịch biển hoặc phát triển du lịch cộng đồng góp phần chuyển đổi nghề nghiệp, cải thiện đời sống của người dân vùng biển nhằm đa dạng hóa các loại hình du lịch biển trên cơ sở khai thác các giá trị chức năng của hệ sinh thái biển - ven biển, tận dụng các yếu tố văn hóa - xã hội biển để tạo ra sản phẩm du lịch mới, có chất lượng, có sự thu hút.

Bên cạnh đó, để phát triển các sản phẩm mới nhằm phát triển du lịch biển nói riêng và du lịch nói chung, thời gian tới cần thực hiện các giải pháp sau:

- Xây dựng các sản phẩm du lịch mạo hiểm, như: chinh phục núi Lớn, núi Nhỏ TP. Vũng Tàu, khám phá rừng nguyên sinh trên núi. Sản phẩm du lịch này thích hợp cho loại hình du lịch outdoor training theo xu hướng quốc tế team building.

- Tổ chức Làng văn hóa nghề cá mang bản sắc Việt ở khu vực bãi Dâu, nơi hiện nay đang diễn ra nhiều hoạt động đánh bắt lưới cá ven bờ của các ngư dân và cũng là địa điểm tập kết của các ghe tàu đánh bắt hải sản trên biển trở về.

- Phát triển các tour câu cá, câu mực trên biển. Ở Việt Nam, Phú Quốc là một trong những vùng biển khai thác và phát triển sản phẩm du lịch biển này mạnh nhất, thu hút khá nhiều khách quốc tế và nội địa. Tại TP. Vũng Tàu, hiện nay sản phẩm du lịch biển này đã có, nhưng chủ yếu là do tự phát của một vài người dân vùng biển khu vực Bãi Dâu, vẫn chưa được quy hoạch và đầu tư phát triển đúng tầm, vì thể dịch vụ chưa cao, tàu thuyền chưa được kiểm định về quy mô, chất lượng để đảm bảo an toàn cho du khách.

- Tổ chức và thiết kế loại hình du lịch biển homestay. Khách du lịch cùng “ăn, ở, sinh hoạt” cùng với người dân địa phương. Dân địa phương cung cấp dịch vụ du lịch và cũng là hướng dẫn viên du lịch cho du khách. Sản phẩm du lịch này vừa đáp ứng xu hướng “du lịch miệt vườn” ngày càng nhiều của khách du lịch đặc biệt là khách du lịch quốc tế, vừa thu hút được nhiều thành phần thị trường khách du lịch do chi phí thấp, vừa cải thiện được đời sống của người dân bản địa. Với lợi thế về sông, biển, núi, rừng ngập mặn cùng với lối sống vẫn còn đậm bản sắc địa phương, người dân hiền hòa chân chất, nghề nuôi hàu cũng đang phát triển rầm rộ, khu vực đảo Long Sơn, TP. Vũng Tàu rất thích hợp để phát triển loại hình du lịch homestay.

- Tập trung đầu tư và xây dựng Khu du lịch Chí Linh - Cửa Lấp để phát triển các sản phẩm du lịch cao cấp đáp ứng nhu cầu của du khách có mức chi tiêu cao nhất là khách quốc tế.

### **Ba là, về hạ tầng đô thị, cơ sở vật chất phục vụ du lịch**

Triển khai nhanh các dự án du lịch trên địa bàn Thành phố nhằm đồng bộ các khu du lịch, cung cấp cơ sở lưu trú chất lượng cao đáp ứng nhu cầu du khách. rà soát và thẩm định lại cơ sở lưu trú theo đúng quy định về tiêu chuẩn lưu trú góp phần duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ trong các cơ sở lưu trú du lịch. Nâng cao chất lượng phục vụ, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên tại các cơ sở lưu trú.

Ngoài 3 giải pháp trên, ngành du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói chung và TP. Vũng Tàu nói riêng cần phát triển đồng bộ các giải pháp, như: Phát triển văn hóa ẩm thực, lễ hội truyền thống; Tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch, mở rộng thị trường du lịch; Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về phát triển du lịch biển; Giải pháp bảo vệ môi trường và bảo vệ tôn tạo tài nguyên để phát triển du lịch biển nhằm phát triển bền vững du lịch biển Vũng Tàu. □

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2019). Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2015-2019
2. Sở Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (2015-2019). Báo cáo tình hình thu hút khách du lịch các năm, từ năm 2015 đến năm 2019
3. Cục Thống kê Bà Rịa - Vũng Tàu (2016-2020). Niên giám Thống kê các năm, từ năm 2015 đến năm 2019, Nxb Thống kê